

Số: 201/BC-UBND

Chư Pưh, ngày 04 tháng 6 năm 2020

### BÁO CÁO

**Đánh giá kết quả thực hiện Chỉ số CCHC năm 2019; kết quả thực hiện công tác CCHC 04 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số CCHC của huyện những năm tiếp theo**

#### **A. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019 VÀ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CCHC 04 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

Năm 2019, kết quả Chỉ số CCHC của huyện đạt 75,13 điểm, xếp vị thứ 14/17 huyện, thị xã, thành phố (tăng 6,14 điểm, tăng 2 bậc so với năm 2018), cụ thể:

| STT       | Lĩnh vực/Tiêu chí/<br>Tiêu chí thành phần                 | Kết quả đạt được năm 2019 |        | Kết quả đạt được năm 2018 |        |
|-----------|-----------------------------------------------------------|---------------------------|--------|---------------------------|--------|
|           |                                                           | Điểm số                   | Vị thứ | Điểm số                   | Vị thứ |
| I         | Điểm đánh giá về kết quả thực hiện CCHC                   | 49,25/64                  | -      | 41,4/64                   | -      |
| 1         | Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC                          | 7,75/8,25                 | 1      | 6,15/8,25                 | 14     |
| 2         | Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại địa phương | 3,5/3,5                   | 1      | 3,5/3,5                   | 6      |
| 3         | Cải cách thủ tục hành chính                               | 12,5/15                   | 8      | 7/15                      | 14     |
| 4         | Cải cách tổ chức bộ máy hành chính                        | 5,5/6,5                   | 17     | 5,5/6,5                   | 14     |
| 5         | Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC            | 5/7,5                     | 16     | 4,75/7,5                  | 9      |
| 6         | Cải cách tài chính công                                   | 6,5/11                    | 11     | 5/11                      | 17     |
| 7         | Hiện đại hóa hành chính                                   | 8,5/13,25                 | 2      | 10/13,25                  | 7      |
| II        | Điểm trừ                                                  | 1                         | -      | 1                         | -      |
| III       | Điểm thưởng                                               | 0,5                       | -      | 0,5                       | -      |
| IV        | Điều tra xã hội học                                       | 26,38/30                  | 13     | 27,59/30                  | 8      |
| TỔNG ĐIỂM |                                                           | 75,13                     | 14     | 68,99                     | 16     |
| XẾP LOẠI  |                                                           | Khá                       |        | Khá                       |        |

#### **I. Đánh giá kết quả thực hiện chỉ số CCHC năm 2019**

##### **1. Lĩnh vực công tác chỉ đạo, điều hành CCHC (đạt 7,75/8,25 điểm)**

##### **a) Kết quả đạt được năm 2019**

Năm 2019, xác định rõ chủ đề cải cách hành chính năm 2019 là “Kỷ cương, quyết tâm, hiệu quả, tập trung khắc phục thực hiện tốt Bộ Chỉ số cải cách hành chính”, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, UBND huyện đã bám sát các nội dung, nhiệm vụ chung CCHC của tỉnh; đã xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai



thực hiện kế hoạch đúng quy định<sup>(1)</sup>. Nội dung các kế hoạch đã xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trong công tác CCHC. Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2019 (hoàn thành 32/32 nhiệm vụ); đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC<sup>(2)</sup>.

Công tác tuyên truyền được duy trì thường xuyên, kịp thời, đầy đủ, liên tục, đa chiều, đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và được thực hiện bằng nhiều hình thức như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục và cập nhật thông tin về CCHC trên Cổng thông tin điện tử huyện để công dân tìm hiểu và tra cứu thông tin. Kết quả tuyên truyền, cụ thể như: Công khai tất cả các TTHC trên Cổng/Trang TTĐT của huyện, cả các xã, thị trấn; công khai địa chỉ cơ quan, website, số điện thoại tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và hộp thư điện tử để cá nhân, tổ chức nhận biết các kênh thông tin phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính; đã đăng tải 17 tin bài, 11 chuyên mục phát thanh về CCHC, 06 phóng sự tuyên truyền về các nội dung CCHC phát sóng trong các chương trình thời sự phát thanh, phát trên đài huyện và 09 trạm truyền thanh các xã, thị trấn. Tuyên truyền CCHC trong các buổi giao ban, họp định kỳ của cơ quan, đơn vị; lồng ghép trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương; Xây dựng 01 cụm Pa nô tuyên truyền về TTHC với tổng diện tích 16m<sup>2</sup>, được đặt tại khu hành chính huyện; tuyên truyền thông qua tổ chức Hội thi “Tuyên truyền cải cách hành chính cấp xã năm 2019”, gồm có 04 cá nhân và 03 tập thể tham gia Hội thi. Kết quả, khen thưởng 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba và 03 giải khuyến khích; Thiết lập trang zalopage (huyện Chư Pưh). Tổ chức 09 lớp bồi dưỡng về công tác CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức.

Công tác kiểm tra CCHC được thực hiện nghiêm túc: Năm 2019, kiểm tra trực tiếp 02 cơ quan chuyên môn và 07 xã, thị trấn<sup>(3)</sup>; kiểm tra thông qua báo cáo 03 cơ quan chuyên môn và 02 xã<sup>(4)</sup>, qua kiểm tra đã kiến nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế. Ngoài ra, để nâng cao việc chỉ đạo, điều hành công tác CCHC, UBND huyện đã tổ chức họp sơ kết đánh giá tình hình thực hiện công tác CCHC 6 tháng, 9 tháng và năm 2019. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn khẩn trương triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ

<sup>1</sup> Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2019 và Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc ban hành Kế hoạch CCHC năm 2020.

<sup>2</sup> xây dựng, ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 19/02/2019, phân công cụ thể các cơ quan thực hiện Bộ chỉ số CCHC; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 26/3/2019 kiểm tra công tác CCHC năm 2019; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 09/11/2018 ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019; Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/01/2019 triển khai công tác văn bản Quy phạm pháp luật năm 2019; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/01/2019 về theo dõi thi hành pháp luật và quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2019; Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019; Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 11/12/2018 duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 năm 2019; Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 28/02/2018 thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2019; Công văn số 983/UBND-CNTT ngày 19/8/2019 của UBND huyện về việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử huyện và Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn; Công văn số 1128/UBND-CCHC ngày 29/8/2019 của UBND huyện về tăng cường triển khai giải quyết hồ sơ tại Bộ phận một cửa UBND các xã, thị trấn; Công văn số 1418/UBND-CCHC ngày 07/11/2019 triển khai Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 7/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>3</sup> Kiểm tra trực tiếp tại Phòng Tài chính - KH huyện, Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện; UBND xã Ia Hla; UBND xã Ia Dreng; UBND xã Ia Hrú; UBND xã Chư Don; UBND xã Ia Le; UBND xã Ia Blư và UBND thị trấn Nhơn Hòa.

<sup>4</sup> Kiểm tra qua báo cáo: Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện; Phòng Lao động - TBXH huyện; Phòng Văn hóa - Thông tin huyện; UBND xã Ia Rong; UBND xã Ia Phang.



mà kế hoạch đề ra.

**b) Những hạn chế, yếu kém**

Không hoàn thành Tiêu chí 1.5 - Thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao (01 điểm). Trong năm 2019, UBND huyện được UBND tỉnh giao 30 nhiệm vụ, trong đó đã thực hiện 05 nhiệm vụ xử lý trễ hạn. Chịu trách nhiệm: Phòng Tài chính-Kế hoạch (*tham mưu trễ hạn 02 nhiệm vụ*), Phòng Kinh tế - Hạ tầng (*tham mưu trễ hạn 01 nhiệm vụ*), Phòng Nông nghiệp - PTNT (*tham mưu trễ hạn 01 nhiệm vụ*), Phòng Tài nguyên - Môi trường (*tham mưu trễ hạn 01 nhiệm vụ*).

**2. Lĩnh vực xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại huyện (đạt 3,5/3,5 điểm)**

**a) Kết quả đạt được**

- Công tác xây dựng văn bản QPPL: Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 28/02/2020, UBND huyện đã ban hành 02 văn bản QPPL<sup>(5)</sup> theo đúng trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản QPPL.

- Công tác rà soát văn bản QPPL: UBND huyện đã ban hành đầy đủ các kế hoạch đối với công tác rà soát văn bản QPPL hàng năm, cụ thể: Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/01/2019 triển khai công tác văn bản QPPL năm 2019 và Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 11/01/2020 triển khai công tác văn bản QPPL năm 2020. Tình hình xử lý kết quả rà soát thường xuyên từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/10/2019: qua kết quả rà soát UBND huyện đã ban hành Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 về bãi bỏ văn bản QPPL do UBND huyện ban hành; công bố 02 văn bản quy phạm pháp luật cần bãi bỏ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước UBND huyện.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật: Để triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp; Kế hoạch số 2887/KH-UBND ngày 24/12/2018 của UBND tỉnh Gia Lai, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/01/2019 và chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật.

Kết quả kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật, khảo sát tình hình thi hành pháp luật: UBND huyện đã thành lập Đoàn khảo sát tình hình thi hành pháp luật năm 2019; tiến hành khảo sát về lĩnh vực văn hóa thể thao và du lịch, vệ sinh an toàn thực phẩm tại UBND các xã, thị trấn và Phòng Văn hóa - Thông tin, Phòng Y tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch với 52 phiếu khảo sát; đối tượng khảo sát là cán bộ, công chức, viên chức tại các xã, thị trấn và các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn huyện. Công tác ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm, văn hóa, thể thao và du lịch kịp thời đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước;

Kết quả xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật, khảo sát tình hình thi hành pháp luật: UBND huyện đã yêu cầu Phòng Y tế, Phòng Văn hóa - Thông tin, UBND các xã tiến hành kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm, văn hóa, thể thao và du lịch. Có 01 trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm và đã xử phạt theo quy định.

<sup>5</sup> Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2019 về bãi bỏ văn bản QPPL do UBND huyện ban hành; Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2019 về bãi bỏ văn bản QPPL do UBND huyện ban hành.



Kết quả thu thập thông tin về công tác theo dõi thi hành pháp luật: Qua công tác kiểm tra phát hiện và xử lý 169 vụ việc với 169 đối tượng vi phạm; UBND huyện đã ban hành 09 quyết định xử phạt, UBND các xã, thị trấn ban hành 159 quyết định xử phạt. Tổng số tiền xử phạt thu được là 330.275.000 đồng; các sai phạm chủ yếu là trong lĩnh vực giao thông đường bộ với các hành vi vi phạm về phương tiện tham gia giao thông và người tham gia giao thông.

**b) Những hạn chế, yếu kém**

- Văn bản QPPL ban hành thiếu nội dung tiêu đề của Điều theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Việc xác định thời điểm có hiệu lực của văn bản chưa phù hợp với quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Trình bày phần căn cứ chưa phù hợp với quy định tại Khoản 3, Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 22 ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Tình hình tuân thủ pháp luật về lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm, lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch của các tổ chức cá nhân chưa cao, vẫn còn diễn ra các hành vi vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm, kinh doanh dịch vụ internet. UBND các xã, thị trấn và các đơn vị chưa kịp thời ban hành các văn bản quy định chi tiết để triển khai các văn bản quy phạm pháp luật đối với các lĩnh vực thi hành pháp luật theo kế hoạch của UBND huyện.

**3. Lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính (đạt 12,5/15 điểm)**

**a) Kết quả đạt được**

**- Kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC**

Các phòng, ban đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn duy trì việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính (TTHC) tại các trụ sở làm việc, trên Cổng/Trang TTĐT cấp huyện/cấp xã, tại Bộ phận một cửa UBND huyện, xã để người dân, doanh nghiệp tra cứu, áp dụng TTHC<sup>(6)</sup>; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tiến hành sửa đổi, niêm yết theo đúng quy định, trong đó đã niêm yết tại Bộ phận một cửa UBND huyện là 325 TTHC và Bộ phận một cửa các xã, thị trấn là 167 TTHC. Trong năm 2019, UBND huyện đã thực hiện công khai tất cả tiến độ giải quyết TTHC của cấp huyện, cấp xã trên Cổng TTĐT huyện, cấp xã<sup>(7)</sup>.

Tình hình thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức của đơn vị, địa phương việc xử lý hồ sơ TTHC trễ hạn: Trong năm 2019: Cấp huyện có 01 hồ sơ thuộc xử lý của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai; cấp xã có 02 hồ sơ, xã Ia Phang 01 hồ sơ, xã Chư Don 01 hồ sơ (trong lĩnh vực đất đai) có thực hiện đầy đủ thư xin lỗi tới công dân.

Việc rà soát, đánh giá TTHC; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC: Trong năm 2019, đã tổ chức rà soát 03 TTHC liên quan trực tiếp đến người dân thuộc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch<sup>(8)</sup>. UBND huyện thường xuyên có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác Kiểm soát TTHC gắn với việc giải quyết TTHC trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội<sup>(9)</sup>.

<sup>6</sup> Công văn số 1128/UBND-CCHC ngày 29/8/2019, Công văn số 1381/UBND-CCHC ngày 29/10/2019 và Công văn số 1503/UBND-CCHC ngày 29/11/2019.

<sup>7</sup> Hồ sơ sơ một cửa điện tử, hồ sơ dịch vụ bưu chính công ích: Chi tiết tại [chupuh.gialai.gov.vn](http://chupuh.gialai.gov.vn) và các trang thông tin điện tử thành phần của các xã, thị trấn; đảm bảo 100% hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết đúng hạn xử lý.

<sup>8</sup> Báo cáo số 359/BC-UBND ngày 08/8/2019 kết quả thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

<sup>9</sup> Công văn số 43/UBND-CCHC ngày 15/01/2019 về việc triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính Phủ; Công văn số 47/UBND-CCHC ngày 15/01/2019 về việc



Chi đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện khuyến khích và tuyên truyền người dân sử dụng các dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến (trong năm 2019 có 397 hồ sơ được trả qua dịch vụ bưu chính công ích).

**- Tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2019**

Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC: 42.658 hồ sơ (trong đó: cấp huyện là 5.362 hồ sơ, cấp xã là 37.296 hồ sơ). Kết quả giải quyết TTHC: số hồ sơ đã giải quyết là 42.653 hồ sơ; trong đó, đúng hạn 42.650 hồ sơ, trong đó cấp huyện là 5.361 hồ sơ, cấp xã là 37.294 hồ sơ; trễ hạn 03 hồ sơ (*Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện 01 hồ sơ, xã Ia Phang 01 hồ sơ, xã Chư Don 01 hồ sơ*). Số hồ sơ đang giải quyết: 05 hồ sơ.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm soát TTHC bằng nhiều hình thức như phổ biến trên phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội nghị, cuộc họp, các lớp tập huấn, các văn bản chỉ đạo. Đã đăng được 15 tin, bài liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC, tra cứu TTHC trên zalo, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử huyện<sup>(10)</sup>. Đã niêm yết công khai thông tin, địa chỉ, email, số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện/xã. Trong năm 2019, chưa có trường hợp nào đến phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính.

**b) Những hạn chế, yếu kém**

Trong năm 2019, không hoàn thành các tiêu chí thành phần của Chi số CCHC, cụ thể:

- Tiêu chí 3.1.2 - Mức độ hoàn thành kế hoạch rà soát TTHC (0,5 điểm). Chịu trách nhiệm chính là Phòng Tư pháp, do chất lượng rà soát TTHC không đảm bảo, không tính được chỉ phí tuân thủ sau khi đơn giản hóa, bên cạnh đó kiến nghị chưa nêu rõ sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ quy định tại văn bản nào (Nghị định, Thông tư...) để trên cơ sở đó UBND tỉnh tổng hợp kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

- Tiêu chí 3.1.3 - Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC (0,5 điểm). Nội dung trừ điểm là do tiêu chí 3.1.2 không đạt. Chịu trách nhiệm chính Phòng Tư pháp.

- Tiêu chí 3.4 - Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn (02 điểm): có xã Ia Phang trễ 01 hồ sơ (địa chính-xây dựng), xã Chư Don trễ 01 hồ sơ (địa chính-xây dựng), Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai trễ 01 hồ sơ.

- Tiêu chí 3.6.2- Việc cập nhật thông tin vào các biểu mẫu, sổ quản lý hồ sơ hoặc phần mềm theo dõi (0,5 điểm): xã Ia Phang, xã Chư Don, xã Ia Dreng, xã Ia Hnú, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Phòng Lao động-TBXH, Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Giáo dục - Đào tạo không có đủ phiếu biên nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, không cập nhật

---

thực hiện chế độ báo cáo công tác KSTTHC; Công văn số 1128/UBND-CCHC ngày 29/8/2019 về việc tăng cường triển khai giải quyết hồ sơ tại Bộ phận một cửa UBND các xã, thị trấn; Công văn số 1381/UBND-CCHC ngày 29/10/2019 và Công văn số 1503/UBND-CCHC ngày 29/11/2019 về việc tăng cường công tác kiểm soát TTHC.

<sup>10</sup> Nội dung tuyên truyền Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.



đầy đủ thông tin vào các phiếu đó, trường hợp nhận dư thành phần hồ sơ xã Chư Don, Phòng Y tế, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai.

#### **4. Lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước (đạt 5,5/6,5 điểm)**

##### **a) Kết quả đạt được**

Thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban chuyên môn và UBND cấp xã: UBND huyện đã chỉ đạo rà soát vị trí việc làm tại tất cả các phòng ban đơn vị, UBND cấp xã, thị trấn theo yêu cầu chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các chức danh công việc, trên cơ sở đó bố trí, sắp xếp công chức theo đúng năng lực, sở trường công tác. UBND huyện đã thực hiện giải thể, sáp nhập, thành lập một số đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định (08 đơn vị sự nghiệp giảm còn 06 đơn vị; 35 trường học giảm còn 32 trường<sup>11</sup>), tỷ lệ giảm đơn vị sự nghiệp đạt yêu cầu theo quy định (đạt 13,9%).

UBND huyện đã ban hành và triển khai thực hiện tốt Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2016-2021. Kết quả kiểm tra công tác nội vụ: Có 09/09 xã, thị trấn đã sắp xếp, bố trí và thực hiện các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách xã và ở thôn, làng đảm bảo đúng theo quy định. Công tác đào tạo, bồi dưỡng được chú trọng triển khai; tổ chức tuyên truyền công tác Dân vận chính quyền; thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan; công tác đánh giá xếp loại cán bộ, công chức; đánh giá, phân loại tổ chức hoạt động của chính quyền cơ sở hàng năm được thực hiện đúng quy trình, từng bước đánh giá đúng thực chất; công tác quản lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính; công tác thi đua, khen thưởng được quan tâm thực hiện.

Việc triển khai kiểm tra giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức, viên chức: Trong năm 2019, đã tiến hành kiểm tra giờ giấc làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên lao động tại các cơ quan, đơn vị. Kết quả kiểm tra 03 đợt, tại 10 cơ quan, đơn vị; qua đó, Tổ kiểm tra đã đề nghị UBND huyện xử lý những cá nhân vắng mặt không có lý do tại cơ quan, đơn vị trong giờ làm việc.

Thực hiện quy định về sử dụng biên chế hành chính và mức độ hoàn thành kế hoạch tinh giản biên chế: UBND huyện ban hành Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 về việc điều chỉnh phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện.

Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ, UBND huyện đã ban hành Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 30/09/2015 về tinh giản biên chế của UBND huyện. Năm 2019, huyện đã tinh giản

<sup>11</sup> Các Quyết định Quyết định số: 544/QĐ-UBND ngày 22/8/2018 về việc sáp nhập Trường Tiểu học Nay Der và Trường Tiểu học Kim Đồng thành Trường Tiểu học Kim Đồng, xã Ia Le; 413/QĐ-UBND ngày 22/8/2019 về việc sáp nhập Trường Tiểu học Ngô Quyền và Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi thành Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi, xã Ia Phan; 414/QĐ-UBND 22/8/2019 về việc sáp nhập Trường Mẫu giáo Hoa Hồng và Trường Mẫu Giáo Hòa Mi thành Trường mẫu giáo Hòa Mi, thị trấn Nhơn Hòa.

- Thực hiện các Quyết định số: 591/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở hợp nhất Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y, Trạm khuyến nông, biên chế khuyến công, biên chế định canh, định cư tại các huyện thị xã, thành phố; 592/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 về việc thành lập Trung tâm văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Văn hóa (hoặc biên chế sự nghiệp văn hóa), Thư viện, Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện, thị xã, thành phố.



01 công chức và 03 viên chức, đề nghị tỉnh giảm biên chế cho 06 viên chức.

Thực hiện các quy định phân cấp về thẩm quyền quản lý: UBND huyện đã triển khai và thực hiện tốt việc phân cấp quản lý đối với các lĩnh vực, nhiệm vụ theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên; đảm bảo vai trò quản lý, chỉ đạo tạo ra sự chủ động, linh hoạt và kịp thời trong giải quyết công việc. Đồng thời, hàng năm đã thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ đã phân cấp quản lý, qua đó đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, nâng cao hơn nữa kết quả triển khai công việc và đưa ra các giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, khắc phục những tồn tại, hạn chế phát sinh.

UBND huyện duy trì công tác quản lý theo phân cấp về cán bộ công chức, viên chức theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định quản lý công tác nội vụ; việc phân cấp quản lý đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, công việc giải quyết nhanh, sát thực tế.

#### **b) Những hạn chế, yếu kém**

- Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND cấp huyện. Qua kiểm tra thực tế công tác CCHC năm 2020 của tỉnh (từ ngày 02/3 đến ngày 04/3), cơ cấu số lượng lãnh đạo, quản lý so với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý tại Phòng Tài chính - Kế hoạch, Thanh tra huyện, Phòng Y tế, Phòng Dân tộc, Phòng Văn hóa - Thông tin chưa hợp lý (số lượng lãnh đạo, quản lý bằng số lượng công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý).

- Tiêu chí 4.2.3 - Mức độ hoàn thành kế hoạch tỉnh giảm biên chế (01 điểm). Trong năm 2019, Phòng Nội vụ huyện đã tham mưu UBND huyện tỉnh giảm 06 công chức, viên chức. Chưa đạt chỉ tiêu theo Đề án tỉnh giảm biên chế của huyện.

- Về công tác nội vụ tại các xã, thị trấn, vẫn còn hạn chế, thiếu sót như còn khuyết các chức danh cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; một số cán bộ chủ chốt còn hạn chế về trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn ảnh hưởng đến tiêu chuẩn thực hiện mục tiêu quốc gia về nông thôn mới; việc củng cố, kiện toàn Hội đồng Thi đua - khen thưởng và sửa đổi bổ sung Quy chế thi đua, khen thưởng nhiều đơn vị chưa kịp thời.

### **5. Lĩnh vực xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (đạt 5/7,5 điểm)**

#### **a) Kết quả đạt được**

Mức độ thực hiện đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức: UBND huyện đã ban hành và thực hiện đúng đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 và Quyết định số 1167/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai về phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Gia Lai.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được UBND huyện quan tâm, thực hiện đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình và dân chủ. Kết quả năm 2019, UBND huyện đã bổ nhiệm 08 lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc huyện; trình tự thủ tục, thành phần hồ sơ, điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương thuộc huyện thực hiện đúng theo hướng dẫn của Sở Nội vụ tại Văn bản số 1423/SNV-CCVC ngày 06/10/2017. Các chế độ chính sách đối với cán bộ, công



chức, viên chức được thực hiện kịp thời và đúng quy định.

Công tác báo cáo đánh giá, phân loại CBCCVV hàng năm: Số lượng cán bộ, công chức, viên chức được đánh giá, phân loại: 908 cán bộ, công chức, viên chức trong đó 411 cán bộ, công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 45,26%; 58 cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt 55,94%.

Công tác xây dựng, ban hành kế hoạch và mức độ thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ: Năm 2019, các công chức cấp xã thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác chưa đến thời hạn chuyển đổi vị trí công tác.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVV: Trong năm 2019, UBND huyện đã mở 05 lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức<sup>12</sup>; đã cử 827 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

Về cán bộ công chức cấp xã: Đến thời điểm ngày 31/12/2019, tổng số cán bộ cấp xã là 90 người, trong đó đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ là 83 người, đạt tỷ lệ 92,2%; tổng số công chức cấp xã là 98 người, trong đó đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ là 98 người, đạt tỷ lệ 100%.

#### **b) Những hạn chế, yếu kém**

Không hoàn thành các tiêu chí thành phần trong Chỉ số CCHC, cụ thể:

- Tiêu chí 5.4.2- Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức (01 điểm). Trong năm 2019, có 01 lãnh đạo quản giáo dục (Phó Hiệu trưởng) bị xử lý kỷ luật cách chức.

- Tiêu chí 5.5- Mức độ hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVV của UBND cấp huyện (01 điểm). Năm 2019, giao mở 02 lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định 124 của Thủ tướng Chính phủ; UBND huyện đã thực hiện phân công Ban Chỉ huy Quân sự huyện thực hiện mở lớp (tại Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 30/01/2019). Tuy nhiên năm 2019, đơn vị không mở được lớp bồi dưỡng An ninh - Quốc phòng theo kế hoạch, do không đủ số lượng học viên.

- Tiêu chí 5.6.1- Cán bộ cấp xã không đạt chuẩn (0,5 điểm). Đến thời điểm ngày 31/12/2019, có 07/90 cán bộ xã chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

### **6. Lĩnh vực cải cách tài chính công (đạt 6,5/11 điểm)**

#### **a) Kết quả đạt được**

- Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách địa phương: UBND huyện đã khắc phục xong kiến nghị theo báo cáo số 102/BC-HĐND ngày 15/11/2018 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh Gia Lai năm 2016 huyện: 5.192.000.000 đồng.

- Tỷ lệ đơn vị hành chính trực thuộc triển khai thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ: 19/19 đơn vị đã triển khai thực hiện (tỷ lệ 100%).

- Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ: Năm 2019, đã có 37/37 đơn vị đã triển khai thực hiện (tỷ lệ 100%).

- Công tác báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu

<sup>12</sup> Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019.



trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: Các đơn vị sự nghiệp công lập do huyện quản lý được giao quyền tự chủ tài chính, đã mở rộng và đa dạng hoá các loại hình cung ứng dịch vụ đáp ứng yêu cầu hoạt động của đơn vị, bảo đảm chi tiêu hiệu quả, tiết kiệm.

- Công tác báo cáo quyết toán năm 2018: UBND huyện báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách năm 2019 gửi về Sở Tài chính theo thời gian quy định.

- Công tác quản lý sử dụng tài sản công tại địa phương: 100% cơ quan, địa phương đã ban hành Quy chế quản lý tài sản công và thực hiện đúng quy định.

#### **b) Những hạn chế, yếu kém**

Không hoàn thành các tiêu chí thành phần trong Chỉ số CCHC năm 2019, chịu trách nhiệm là Phòng Tài chính-Kế hoạch, cụ thể:

- Tiêu chí 6.4- Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm (01 điểm). Xây dựng dự toán ngân sách năm 2019 trễ hạn.

- Tiêu chí 6.7- Thực hiện các quy định và báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công tại địa phương (01 điểm): Phòng Tài chính - Kế hoạch không tham mưu UBND huyện báo cáo theo quy định.

- Tiêu chí 6.8.1- Số đơn vị SNCL tự bảo đảm chi thường xuyên (01 điểm). Trong năm 2019, huyện không có đơn vị SNCL tự chủ trong năm 2019. .

- Tiêu chí 6.8.2- Số đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (0,5 điểm): trong năm 2019, huyện không có thêm đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

- Tiêu chí 6.8.4- Tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2015 (01 điểm). Năm 2019, không giảm tỷ lệ chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2015.

### **7. Lĩnh vực hiện đại hóa hành chính (đạt 8,5/13,25 điểm)**

#### **a) Kết quả đạt được**

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

Về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin (CNTT): Hiện nay trên địa bàn huyện có 226 cán bộ, công chức (*kể cả công chức cấp xã*) được trang bị 230 máy vi tính, 155 máy in, 23 máy scan, 01 máy chủ...Tỷ lệ máy tính/công chức đạt yêu cầu 01CBCC/01 máy. 100% máy tính được kết nối mạng LAN, WAN, Internet. Ngoài ra tại bộ phận một cửa huyện được trang bị đầu tư hệ thống bấm số tự động, màn hình tra cứu thông tin... giúp cho người dân, doanh nghiệp đến giao dịch thuận tiện.

Tỷ lệ cơ quan đầu tư trang bị phần mềm diệt virus cho máy tính và mạng máy tính ngày càng tăng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật bảo đảm an toàn, an ninh mạng được tăng cường. Hệ thống mạng WAN do Trung tâm Công nghệ thông tin thiết lập được kết nối với 28 đơn vị (trong đó 13 phòng chuyên môn, 06 đơn vị sự nghiệp và UBND 09 xã, thị trấn); 01 đơn vị được kết nối về tỉnh là Văn phòng HĐND-UBND huyện. Tiếp tục đảm bảo vận hành tốt hệ thống Hội nghị trực tuyến; trong năm 2019 đã mở rộng họp trực tuyến tới 04 điểm cụm tại các xã, thị trấn (điểm cầu Nhơn Hòa, điểm cầu Ia Le, điểm cầu Ia Hnú và điểm cầu Ia Hla); đảm bảo thông suốt đường truyền từ Trung ương, tỉnh, huyện, xã.

Tình hình ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị: Đã đăng ký cho 153 tài khoản



email công vụ cho các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn và cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện<sup>(13)</sup>: 13 phòng chuyên môn, 06 đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, 05 cơ quan khối Đảng, 06 cơ quan khối Mặt trận-Đoàn thể huyện, 09 UBND cấp xã. Có 100% có phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc sử dụng thường xuyên thư điện tử công vụ. Có 153/226 công chức, viên chức toàn huyện có email công vụ (đạt 67,7%). Có 100% CCVC dùng thư điện tử công vụ thường xuyên.

Đến nay 100% các cơ quan, đơn vị đã thực hiện đảm bảo ký số văn bản đi, tiếp nhận văn bản đến. 100% cán bộ, công chức thuộc UBND huyện, UBND các xã thị trấn thường xuyên sử dụng hệ thống QLVĐH. Lãnh đạo UBND huyện trực tiếp phê duyệt, xử lý văn bản điện tử (đến và đi). 100% đơn vị hành chính cấp xã sử dụng phần mềm QLVĐH của UBND cấp xã để trao đổi văn bản điện tử. 100% văn bản điện tử đi được ký số và gửi đi trên môi trường mạng/Tổng số bản văn bản đi của đơn vị, địa phương; tuy nhiên chỉ có 80% tỷ lệ văn bản điện tử đi được lãnh đạo đơn vị ký số theo đúng quy định (tại Thông tư 01/2019/TT- BNV)/Tổng số văn bản điện tử được ký số<sup>(14)</sup>; 100% văn bản điện tử UBND cấp xã ký số và gửi trên môi trường mạng/tổng số văn bản UBND cấp xã gửi đến UBND cấp huyện.

Hoạt động của hệ thống “Một cửa điện tử” của huyện: Hệ thống có tích hợp trên cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị địa phương để cập nhật tiến độ xử lý hồ sơ giải quyết TTHC: Thực hiện đầy đủ tại Cổng thông tin điện tử huyện và 09 trang thông tin điện tử thành phần các xã, thị trấn (chi tiết tại địa chỉ: <http://chupuh.gialai.gov.vn>).

Tỷ lệ TTHC được đưa vào hệ thống Một cửa điện tử để tiếp nhận, giải quyết hồ sơ: có 325 TTHC cấp huyện, 167 TTHC cấp xã đạt tỷ lệ được đưa vào Hệ thống một cửa điện tử (riêng 05 thủ tục thuộc lĩnh vực khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân cấp huyện được nhập vào hệ thống phản ánh kiến nghị của Chính phủ).

100% hồ sơ cấp huyện, cấp xã được tiếp nhận, xử lý qua hệ thống Một cửa điện tử so với tổng số hồ sơ đơn vị, địa phương tiếp nhận xử lý; 100% hồ sơ TTHC cấp huyện, cấp xã được giải quyết đúng hạn thông qua hệ thống Một cửa điện tử của huyện, cấp xã (cụ thể chi tiết tại Cổng thông tin điện tử một cửa của UBND tỉnh: <http://motcua.gialai.gov.vn>).

Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4: Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của huyện: 36 dịch vụ công mức độ 3, 03 dịch vụ công mức độ 4. Số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 của đơn vị, địa phương cung cấp có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến: Trong năm 2019: 04 dịch vụ (03 dịch vụ thi đua-khen thưởng, 01 dịch vụ đất đai), 03 dịch vụ lĩnh vực thi đua-khen thưởng.

Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3: Trong năm 2019 có 204/1.151 hồ sơ đạt 17,72%, trong năm 2020 có 63/315 hồ sơ đạt 20%, đứng đầu cấp huyện trong địa bàn tỉnh<sup>(15)</sup>. Tỷ lệ hồ Sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4: 0%.

<sup>13</sup> Để đảm bảo số lượng email sử dụng, tránh lãng phí tài nguyên, UBND huyện đã có văn bản số 47/UBND-CCHC ngày 14/01/2020 đề nghị thu hồi email công vụ không sử dụng, hiện tại có 153 email còn sử dụng.

<sup>14</sup> Lý do phải ký song hành bản giấy để lưu theo đúng quy định của Bộ Nội vụ, dẫn đến số lượng văn bản tự ký còn thấp.

<sup>15</sup> Chư Pưh 204-63, Kbang 143-153, Chư Sê 100, Ia Grai 29, Thành phố Plei Ku 09, Đức Cơ 03 các huyện, thị xã còn lại 0 hồ sơ



Thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích (BCCI): Đến thời điểm hiện tại có 308/325 (đạt 94,77%) TTHC cấp huyện và 148/167 (đạt 88,62%) TTHC cấp xã đã triển khai BCCI. Đến thời điểm hiện tại có 10/308 (đạt 3,25%) TTHC cấp huyện đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI; triển khai thí điểm việc tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ qua dịch vụ Bưu chính công ích tại xã Ia Hrú.

**- Áp dụng hệ thống QLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:**

Việc xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 (tiêu chuẩn ISO): Số thủ tục hành chính được xây dựng và áp dụng HTQLCL: 258 thủ tục. Số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương: 325 thủ tục. Tổng số quy trình (thủ tục) được xây dựng là 258 quy trình. Các phòng/đơn vị đều ban hành mục tiêu, kế hoạch thực hiện chất lượng năm 2019; trong đó có 07 quy trình bắt buộc được xây dựng của Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2008.

Công tác kiểm soát tài liệu tại đơn vị (tài liệu bên ngoài, tài liệu nội bộ): Được thực hiện theo TCVN ISO 9001:2015 (HD.01 Hướng dẫn kiểm soát thông tin dạng văn bản (tài liệu, hồ sơ). Trong năm 2019, UBND huyện đã thực hiện 01 lần đánh giá nội bộ vào ngày 10/10/2019; đã tổ chức 01 lần xem xét của Lãnh đạo UBND huyện vào ngày 15/10/2019. Đã khắc phục không lưu trữ tài liệu ISO tại Phòng Dân tộc; niêm yết, công khai Mục tiêu chất lượng năm 2019 của các phòng: Dân tộc, Giáo dục-Đào tạo, Tài chính-Kế hoạch.

Hoạt động cải tiến: số quy trình/thủ tục được soát xét, sửa đổi, bổ sung: Trong năm 2019: 22 thủ tục Giáo dục-Đào tạo, 17 thủ tục Kế hoạch-Đầu tư, 04 thủ tục Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản, 01 thủ tục lâm nghiệp, 02 thủ tục văn hóa, 01 thủ tục An toàn thực phẩm được cải tiến theo TCVN ISO 9001:2008.

Trong năm 2020: Có 258 quy trình được cải tiến theo Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015. Tình hình áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL tại UBND các xã, thị trấn: 08/09 xã đã công bố Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 (xã Ia Hla chưa công bố). Có 09/09 xã, thị trấn đã xây dựng xong HTQLCL phù hợp với TCVN ISO 9001:2015. Tình hình áp dụng HTQLCL tại UBND các xã, thị trấn: 09/09 xã đã được áp dụng Hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015.

**b) Những hạn chế, yếu kém**

Không hoàn thành các tiêu chí thành phần của Chỉ số CCHC năm 2019, cụ thể:

- Tiêu chí 7.1.1 - Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử và được ký chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ (01 điểm) và Tiêu chí 7.1.3- Việc xử lý văn bản đến/đi trong nội bộ địa phương được thực hiện hoàn toàn trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (02 điểm): có các xã Ia Phang, xã Chư Don, xã Ia Dreng, xã Ia Hrú, Phòng Giáo dục-Đào tạo, Thanh tra huyện, Phòng Tài chính-Kế hoạch không thực hiện đầy đủ.

Chịu trách nhiệm: UBND các xã Ia Phang, Chư Don, Ia Dreng, Ia Hrú, Phòng Giáo dục-Đào tạo, Thanh tra huyện, Phòng Tài chính-Kế hoạch.

- Tiêu chí 7.1.2- Chất lượng Công/Trang TTĐT của địa phương (01 điểm). Trang TTĐT các xã, thị trấn không công khai đầy đủ thông tin đường dây nóng. Chịu trách nhiệm: UBND các xã, thị trấn.

- Tiêu chí 7.2.2- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 (0,25 điểm).



Trong năm 2019, hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 chưa đạt 40% số hồ sơ TTHC trở lên (Tuy nhiên số hồ sơ được xử lý dịch vụ công mức độ 3 cao nhất các huyện trong tỉnh). Chịu trách nhiệm: Văn phòng HĐND-UBND huyện.

- Tiêu chí 7.2.3- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4 (0,5 điểm). Mức độ 4 tính mới triển khai ngày 20/12/2019, chưa đạt 30% số hồ sơ TTHC trở lên (Tuy nhiên, dịch vụ công mức độ 4 mới được tỉnh triển khai vào tháng 12/2019). Chịu trách nhiệm: Văn phòng HĐND-UBND huyện.

- Tiêu chí 7.3.1- Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận/trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI (0,5 điểm). Nhiều thủ tục không thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua tại Bộ phận một cửa cho nên không thực hiện dịch vụ bưu chính công ích: Giáo dục-Đào tạo, Lao động-TBXH cho nên không đạt chỉ tiêu tối thiểu 20%. Chịu trách nhiệm: Phòng Giáo dục-Đào tạo, Phòng Lao động-TBXH.

### **8. Phần điểm trừ**

Trừ 1 điểm do không đạt tiêu chí thành phần 3.7. Do không cập nhật đầy đủ TTHC trên Trang TTĐT các xã, thị trấn (01 điểm): Chịu trách nhiệm: Tất cả UBND các xã, thị trấn. Hiện nay, UBND các xã, thị trấn đã khắc phục và duy trì cập nhật đầy đủ TTHC trên Trang thông tin điện tử.

### **9. Điều tra xã hội học**

#### **a) Kết quả đạt được**

Kết quả điều tra xã hội học là do UBND tỉnh và Sở Nội vụ tỉnh thực hiện đánh giá qua kết quả trả lời phiếu điều tra xã hội học vào Quý IV hàng năm. Năm 2019, UBND huyện đã lập và cung cấp 167 người tham gia trả lời phiếu điều tra xã hội học<sup>16</sup>.

#### **b) Những hạn chế, yếu kém**

Kết quả điều tra xã hội học của huyện đạt 26,38 điểm (*giảm 1,21 điểm so với năm 2018*), cho thấy công tác cải cách thủ tục hành chính của huyện còn hạn chế, chưa đảm bảo sự hài lòng của người dân, tổ chức đối cơ quan hành chính trong giải quyết thủ tục hành chính.

### **II. Về kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan để xảy ra các hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC**

UBND huyện đã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm của đơn vị và các cá nhân có liên quan để xảy ra hạn chế, yếu kém trong công tác CCHC. Đồng thời, xây dựng các giải pháp khắc phục cụ thể những hạn chế, yếu kém trong việc thực hiện Chỉ số CCHC năm 2019 và theo Đoàn kiểm tra CCHC năm 2020 của tỉnh đã nêu. Kết quả kiểm điểm trách nhiệm, cụ thể như sau:

1. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Nội vụ huyện trong việc tham mưu UBND huyện về cơ cấu số lượng lãnh đạo, quản lý so với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý một số phòng chuyên môn chưa hợp lý; thực hiện tinh giản biên chế chưa đạt chỉ tiêu; vẫn còn tình trạng vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính; không hoàn thành 01 lớp đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của UBND huyện; có 07/90 cán bộ xã chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

<sup>16</sup> Trong đó: 02 lãnh đạo cấp huyện; 30 lãnh đạo cấp xã; 30 người dân, doanh nghiệp đã tham gia giao dịch, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện; 90 người dân, doanh nghiệp đã tham gia giao dịch, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.



2. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Tư pháp huyện trong việc rà soát thủ tục hành chính năm 2019 của Phòng Tư pháp không đảm bảo, không tính được chi phí tuân thủ sau khi đơn giản hóa;

3. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện trong việc tham mưu UBND huyện xây dựng dự toán ngân sách năm 2019 trễ hạn; không báo cáo tình hình quản lý sử dụng tài sản công tại địa phương; Không có đơn vị SNCL tự chủ trong năm 2019; Không có thêm đơn vị SNCL tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trong năm 2019; không có tài liệu kiểm chứng giảm tỷ lệ chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2015; tham mưu UBND huyện thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao trễ hạn (02 nhiệm vụ); không có đủ phiếu biên nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, không cập nhật đầy đủ thông tin vào các phiếu đó; không thực hiện đầy đủ việc trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử và được ký chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ.

4. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện trong việc tham mưu UBND huyện thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao trễ hạn (01 nhiệm vụ); không có đủ phiếu biên nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, không cập nhật đầy đủ thông tin vào các phiếu đó.

5. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện trong việc tham mưu UBND huyện thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao trễ hạn (01 nhiệm vụ).

6. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Nông nghiệp- PTNT huyện trong việc tham mưu UBND huyện thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao trễ hạn (01 nhiệm vụ).

7. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện xử lý trễ 01 hồ sơ; không có đủ phiếu biên nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, không cập nhật đầy đủ thông tin vào các phiếu đó và nhận dư thành phần hồ sơ.

8. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Lao động-TBXH về việc không có đủ phiếu biên nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, không cập nhật đầy đủ thông tin vào các phiếu đó; chưa thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua tại Bộ phận một cửa cho nên không thực hiện dịch vụ bưu chính công ích.

9. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Phòng Giáo dục - Đào tạo không có đủ phiếu biên nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, không cập nhật đầy đủ thông tin vào các phiếu đó; không thực hiện đầy đủ việc trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử và được ký chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ; chưa thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua tại Bộ phận một cửa cho nên không thực hiện dịch vụ bưu chính công ích.

10. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Văn phòng HĐND-UBND huyện trong việc hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 chưa đạt 40% số hồ sơ TTHC trở lên; hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4 chưa đạt 30% số hồ sơ TTHC trở lên; chưa quản lý việc cập nhật đầy đủ TTHC trên Trang TTĐT các xã, thị trấn không công khai đầy đủ thông tin đường dây nóng.

11. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Thanh tra huyện không thực hiện đầy đủ việc trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử và được ký chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ.

12. Kiểm điểm trách nhiệm đối với Ban Chỉ huy Quân sự huyện do không hoàn thành 01 lớp đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của UBND huyện.



### 13. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Kiểm điểm trách nhiệm đối với UBND các xã, thị trấn (trừ UBND xã Ia Rong) trong việc không cập nhật đầy đủ TTHC trên Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn; Trang Thông tin điện tử các xã, thị trấn không công khai đầy đủ thông tin đường dây nóng.

- Kiểm điểm trách nhiệm đối với UBND các xã: Ia Phang, xã Chư Don, xã Ia Hnú về việc giải quyết 01 hồ sơ trễ hạn (*Địa chính-Xây dựng*); không có đủ phiếu biên nhận, phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, không cập nhật đầy đủ thông tin vào các phiếu đó; còn trường hợp nhận dư thành phần hồ sơ (xã Chư Don).

- Kiểm điểm trách nhiệm đối với UBND xã Ia Phang, xã Chư Don, xã Ia Dreng, xã Ia Hnú: Không thực hiện đầy đủ việc trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử và được ký chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ.

### II. Kết quả chỉ số CCHC của UBND các xã, thị trấn năm 2019

| Xếp hạng | UBND các xã, thị trấn  | Chỉ số CCHC năm 2019 | Chỉ số (%) |
|----------|------------------------|----------------------|------------|
| 1        | UBND xã Ia Rong        | 48,38                | 87,96      |
| 2        | UBND xã Ia Hnú         | 45,88                | 83,41      |
| 3        | UBND xã Ia Le          | 44,25                | 80,45      |
| 4        | UBND thị trấn Nhom Hòa | 43,88                | 79,78      |
| 5        | UBND xã Ia Blứ         | 43,75                | 79,54      |
| 6        | UBND xã Chư Don        | 40,88                | 74,32      |
| 7        | UBND xã Ia Phang       | 40,88                | 74,32      |
| 8        | UBND xã Dreng          | 39,38                | 71,6       |
| 9        | UBND xã Ia Hla         | 31,75                | 57,72      |

*Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)*

Kết quả xác định Chỉ số CCHC năm 2019 của UBND các xã, thị trấn hầu hết đạt khá (chỉ có 01 xã đạt trung bình: UBND xã Ia Hla), phản ánh rõ thực chất, khách quan công tác cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn, tuy nhiên, chỉ số này vẫn còn rất thấp, chưa có đột phá trong công tác CCHC. Kết quả này ảnh hưởng rất lớn đến Chỉ số CCHC năm 2019 của huyện.

### III. Kết quả công tác CCHC 04 tháng đầu năm 2020

#### 1. Công tác lãnh đạo, điều hành Cải cách hành chính

- Về xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính: Ngày 31/12/2019, UBND huyện ban hành Quyết định số 811/QĐ-UBND về Kế hoạch số cải cách hành chính năm 2020 của huyện với 07 nội dung: Cải cách thể chế; cải cách TTHC; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính; Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về CCHC. Nhiệm vụ cụ thể của kế hoạch CCHC năm 2020 gồm 33 nhiệm vụ, đồng thời phân công trách nhiệm cho các cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian hoàn thành nhiệm vụ. Đến nay, huyện đang triển khai các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra.

- UBND huyện đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC trên địa bàn huyện nhằm triển khai thực hiện kế hoạch CCHC



năm 2020 đúng tiến độ, hiệu quả<sup>(17)</sup>. UBND huyện nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo kết quả định kỳ Quý, 6 tháng, 9 tháng và hàng năm về công tác CCHC<sup>(18)</sup>.

- Về kiểm tra CCHC: UBND huyện ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 22/01/2020 về kiểm tra công tác CCHC năm 2020 và Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 11/02/2019 về thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn huyện năm 2020; theo đó, dự kiến kiểm tra trực tiếp tại 03 cơ quan chuyên môn và 09 UBND các xã, thị trấn.

- Về công tác tuyên truyền CCHC: UBND huyện ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2020 (Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 24/12/2019). Nội dung kế hoạch tập trung tuyên truyền về tầm quan trọng, ý nghĩa, mục tiêu và tác động của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện với cải thiện môi trường kinh doanh; tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của huyện; các hoạt động liên quan đến công tác CCHC; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội.

## **2. Kết quả thực hiện công tác CCHC 04 tháng đầu năm 2020**

### **a) Về cải cách thể chế**

Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 11/01/2020 triển khai công tác văn bản QPPL năm 2020. Dự kiến tiến hành rà soát văn bản QPPL trong quý III năm 2020, công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trong quý IV năm 2020.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật: UBND huyện ban hành Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 11/01/2020 theo dõi thi hành pháp luật và quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2020, Công văn số 164/UBND-NC ngày 25/02/2020 về việc bổ sung nội dung heo dõi thi hành pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện và Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 về việc thành lập Đoàn khảo sát tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện. Đã tiến hành kiểm tra tính pháp lý 01 hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

### **b) Về cải cách thủ tục hành chính**

Công tác kiểm soát TTHC: UBND huyện đã ban hành Quyết định số

<sup>17</sup> Ban hành Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về kế hoạch công tác CCHC huyện năm 2020; Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 ban hành kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2020; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 22/01/2020, kiểm tra công tác CCHC năm 2020; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 04/9/2019 về ứng dụng công nghệ thông tin huyện năm 2020; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 11/01/2020, triển khai công tác văn bản Quy phạm pháp luật năm 2020; Quyết định số 800/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020; Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 về Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 26/12/2019, Kế hoạch xây dựng, duy trì, cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001 năm 2020; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 05/3/2020 của UBND huyện về việc Kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc Văn phòng HĐND-UBND huyện.

<sup>18</sup> Báo cáo số 54/BC-UBND ngày 05/3/2019 về công tác CCHC Quý I năm 2019; Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 03/6/2019 công tác CCHC 6 tháng năm 2019; Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 05/9/2019 về công tác CCHC Quý III năm 2019; Báo cáo số 478/BC-UBND ngày 22/11/2019 về công tác CCHC năm 2019; Báo cáo số 62/BC-UBND ngày 05/3/2020 báo cáo công tác cải cách hành chính quý I/2020.



800/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020; Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tiến hành sửa đổi, niêm yết theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ KSTTHC, trong đó đã niêm yết tại Bộ phận một cửa UBND huyện là 327 TTHC và bộ phận một cửa các xã, thị trấn là 167 TTHC. Bên cạnh đó, UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban đơn vị và UBND các xã, thị trấn cập nhật thông tin lên Cổng/Trang TTĐT và khắc phục tình trạng xử lý hồ sơ TTHC trễ hạn trên hệ thống một cửa điện tử; thường xuyên cập nhật, công khai niêm yết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã theo đúng quy định.

Đã niêm yết công khai thông tin, địa chỉ, email, số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại Bộ phận Một cửa cấp huyện/cấp xã và trên Cổng/trang TTĐT cấp huyện/cấp xã. Trong 04 tháng đầu năm 2020, UBND huyện chưa tiếp nhận trường hợp nào đến phản ánh kiến nghị về TTHC.

Tình hình công khai tiến độ và giải quyết TTHC trên Cổng TTĐT: Trong năm 2020, UBND huyện đã chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện thực hiện công khai tất cả tiến độ giải quyết TTHC của cấp huyện, cấp xã trên Cổng TTĐT cấp huyện, cấp xã<sup>(19)</sup>.

Tình hình thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức của đơn vị, địa phương việc xử lý hồ sơ TTHC trễ hạn: UBND huyện đã chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện đôn đốc các cơ quan, đơn vị giải quyết hồ sơ trễ hạn thực hiện nghiêm túc việc xin lỗi cá nhân, tổ chức (Công văn số 321/VP-CCHC ngày 06/5/2020).

Chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện khuyến khích và tuyên truyền người dân sử dụng các dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến. Trong 04 tháng đầu năm 2020 có 101 hồ sơ được trả qua dịch vụ bưu chính công ích.

**Tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (Tính đến hết ngày 30/4/2020)**

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC: 2.435 hồ sơ (cấp huyện: 286 hồ sơ, cấp xã: 2.435 hồ sơ). Kết quả giải quyết TTHC: Số hồ sơ đã giải quyết: 2.392 hồ sơ. Đúng hạn 2.380 hồ sơ, trong đó cấp huyện: 243 hồ sơ, cấp xã: 2.337 hồ sơ. Số hồ sơ đang giải quyết: 43 hồ sơ. Trễ hạn 12 hồ sơ (trong đó: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện giải quyết trễ hạn 04 hồ sơ, TTHC; Phòng Tài chính - KH huyện giải quyết trễ hạn 01 hồ sơ, TTHC; xã Ia Hla giải quyết trễ hạn 01 hồ sơ, TTHC; xã Ia Rong giải quyết trễ hạn 02 hồ sơ, TTHC; xã Ia Dreng giải quyết trễ hạn 04 hồ sơ, TTHC).

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm soát TTHC bằng nhiều hình thức như phổ biến trên phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội nghị, cuộc họp, các lớp tập huấn, các văn bản chỉ đạo. Đã đăng được 11 tin, bài liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC, tra cứu TTHC trên zalo, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử huyện.

<sup>19</sup> Hồ sơ sơ một cửa điện tử, hồ sơ dịch vụ bưu chính công ích: Chi tiết tại [chupuh.gialai.gov.vn](http://chupuh.gialai.gov.vn) và các trang thông tin điện tử thành phần của các xã, thị trấn; đảm bảo 100% hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết đúng hạn xử lý.



### **c) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

UBND huyện đã giao đúng số lượng biên chế công chức, viên chức và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện tại Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 và thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế, không sử dụng quá số lượng biên chế được giao, cụ thể: Công chức 72/78; viên chức hành chính 35/40; HĐLĐ theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP 07/07.

Thực hiện Đề án tinh giản biên chế của huyện, trên cơ sở thống nhất của tỉnh, đơn vị đã ban hành 06 Quyết định giải quyết nghỉ tinh giản biên chế, trong đó: cán bộ cấp xã 01 biên chế; viên chức sự nghiệp 09 biên chế giáo dục. Đang đề nghị UBND tỉnh xem xét tinh giản 04 biên chế viên chức giáo dục.

Thực hiện công tác quản lý theo phân cấp về cán bộ công chức, viên chức theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 về việc ban hành quy định quản lý công tác nội vụ; việc phân cấp quản lý đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước.

### **d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

Công tác rà soát, sắp xếp lại công chức, viên chức cấp huyện phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ: UBND huyện đã rà soát, tổng hợp Danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và đề nghị Sở Nội vụ trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm cho Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện; Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện.

Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo các phòng ban, đơn vị đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình (*đã bổ nhiệm lại 02 công chức lãnh đạo, quản lý cấp huyện và 10 lãnh đạo, quản lý giáo dục*); các chế độ chính sách đối với CBCCVC được thực hiện kịp thời, đúng quy định của nhà nước.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của huyện; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 51/QĐ-UBND ngày 11/02/2020 về kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020; trong đó đã triển khai các mục tiêu, nội dung khóa học, đối tượng, giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong 04 tháng đầu năm 2020.

### **e) Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ: 19/19 cơ quan chuyên môn đã được giao quyền tự chủ theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước.

UBND huyện tiếp tục thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho các đơn vị sự nghiệp công lập: có 37/37 (đạt 100%) đơn vị sự nghiệp công lập do huyện quản lý được giao quyền tự chủ tài chính, đã mở rộng và đa dạng hoá các loại hình cung ứng dịch vụ đáp ứng yêu cầu hoạt động của đơn vị, bảo đảm chi tiêu hiệu quả, tiết kiệm.

### **f) Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước**



## **- Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước**

*Hệ thống một cửa điện tử:* UBND huyện đã triển khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đã tiếp nhận tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện/cấp xã, bước đầu triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ trên dịch vụ công trực tuyến: Tư pháp-Hộ tịch, Đăng ký kinh doanh, Môi trường-Đất đai, Công thương, Giáo dục - Đào tạo, Nội vụ, Bảo trợ Xã hội, Thông tin-Truyền thông.

*Hệ thống phần mềm quản lý văn bản điều hành:* Các cơ quan đều thực hiện chức năng luân chuyển văn bản điện tử qua phần mềm theo quy chế đề ra, liên thông văn bản 03 cấp (xã, huyện, tỉnh). Các văn bản được gửi qua phần mềm QLVHĐH, phần lớn đều được ký số để đảm bảo giá trị pháp lý, giúp cho các cơ quan xử lý văn bản qua môi trường mạng. 100% văn bản đến, văn bản đi tại UBND huyện (trừ văn bản mật) được nhập trên hệ thống QLVĐH và ký số (với văn bản đi); 100% văn bản đi của các phòng ban, chuyên môn huyện, UBND các xã, thị trấn, được ký số và lưu thông trên hệ thống QLVĐH đảm bảo tính bảo mật, nhanh, tiết kiệm.

*Hệ thống thư điện tử công vụ:* Đã đăng ký cho 153 tài khoản email công vụ cho các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn và cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện<sup>(20)</sup>: 13 phòng chuyên môn, 06 đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, 05 cơ quan khối Đảng, 06 cơ quan khối Mặt trận-Đoàn thể huyện, 09 UBND cấp xã. 100% có phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc sử dụng thư điện tử công vụ. Tỷ lệ công chức, viên chức được cấp tài khoản thư điện tử công vụ: 153/226 công chức, viên chức toàn huyện có email công vụ (đạt 67,7%). Tỷ lệ CCVC dùng thư điện tử công vụ trong công việc chuyên môn: Có khoảng 90% email được sử dụng.

*Cổng/Trang TTĐT:* Cổng thông tin điện tử của huyện được duy trì ổn định, thông tin kịp thời hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện và của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, bình quân 05 tin, bài, văn bản mới/ngày. Việc tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân trên Cổng/Trang TTĐT tiếp tục được thực hiện thông qua mục Bạn đọc hỏi - Cơ quan chức năng trả lời đã kịp thời trả lời đầy đủ, thể hiện được tinh thần trách nhiệm và hình ảnh gần gũi, thân thiện của chính quyền với người dân, doanh nghiệp. Niềm yết đầy đủ về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, cấp xã. Hệ thống ISO 9001 đã được phê duyệt và công bố. 09 Trang thông tin điện tử cho tất cả các xã, thị trấn thường xuyên hoạt động và cập nhật đầy đủ thông tin của xã, thị trấn.

*Hạ tầng cho ứng dụng CNTT:* Tỷ lệ cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ cho công việc của các cơ quan đơn vị thuộc huyện, đạt 100%, 09 xã - thị trấn đạt 92,2%; 07 đơn vị sự nghiệp đạt 90,8%. Đảm bảo vận hành tốt hệ thống Hội nghị trực tuyến. Hệ thống mạng WAN được kết nối với 25 đơn vị (trong đó 13 phòng, ban chuyên môn, 03 đơn vị sự nghiệp và UBND 09 xã, thị trấn); 01 đơn vị được kết nối về tỉnh là Văn phòng HĐND- UBND huyện.

*Hệ thống hội nghị trực tuyến:* Đã trang bị đầy đủ cơ sở vật chất thiết bị hoạt động tại điểm cầu UBND huyện, có cán bộ chuyên trách. Đã phục vụ trên 03 cuộc hội nghị trực tuyến cấp, góp phần tiết kiệm nhân lực, thời gian và kinh phí, đảm bảo thông

<sup>20</sup> Để đảm bảo số lượng email sử dụng, tránh lãng phí tài nguyên, UBND huyện đã có văn bản số 47/UBND-CCHC ngày 14/01/2020 đề nghị thu hồi email công vụ không sử dụng, hiện tại có 153 email còn sử dụng.



suốt đường truyền từ Trung ương, tỉnh, huyện, xã.

- **Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính:** 100% các phòng ban, đơn vị áp dụng thường xuyên và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001. Số lượng UBND cấp xã đã công bố phù hợp Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn 9001:2015: 9/9 (100%) đơn vị cấp xã.

#### **IV. Đánh giá chung**

##### **1. Thuận lợi**

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, sự điều hành quyết liệt của UBND huyện nên một số lĩnh vực trong năm 2019 đã có sự cải thiện về điểm Chỉ số CCHC như: Công tác Chỉ đạo điều hành CCHC; Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại huyện; hiện đại hóa hành chính. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo kế hoạch. Tập trung nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Nhiều quy trình, thủ tục hành chính đã được rà soát đề nghị tỉnh sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa tạo thuận lợi cho người dân.

Kết quả tổ chức thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa, một cửa liên thông” có những chuyển biến tích cực: số lượng hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và số hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích ngày càng tăng; công tác niêm yết các thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân; từng bước tạo lòng tin của người dân đối với các cơ quan nhà nước.

Công tác bố trí cán bộ, công chức, viên chức công tác tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có năng lực, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao, thái độ giao tiếp tốt; quán triệt ý thức tôn trọng và phục vụ nhân dân. Đảm bảo 09/09 đơn vị cấp xã có Trang thông tin điện tử, tích hợp trong Cổng thông tin điện tử huyện; 100% các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chuyển đổi, áp dụng thường xuyên và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; 100% UBND cấp xã đã công bố phù hợp Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

##### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

###### **a) Tồn tại, hạn chế**

- Vẫn còn tình trạng giải quyết hồ sơ, TTHC trễ hạn và không tổ chức ngay việc xin lỗi tổ chức, công dân khi giải quyết hồ sơ, TTHC trễ hạn.

- Nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính chưa thực sự nghiêm túc, còn vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Việc thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ còn nhiều bất cập, chưa đạt chỉ tiêu theo Đề án (*tuy Chính phủ đã sửa đổi, bổ sung bằng Nghị định số 133/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP*). Mặt khác, do tiêu chí tinh giản của Đề án đến nay không phù hợp với thực tiễn của huyện.

- Vẫn còn cán bộ chuyên trách chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ các mặt cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tuy đã được quan tâm nhưng một số xã chưa quan tâm, cử đi đào tạo còn ít, vẫn còn thiếu năng lực điều hành, lãnh đạo, có phần còn hạn chế.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm, chưa thật sự am hiểu, còn lúng túng



trong việc tổ chức thực hiện cải cách hành chính đã được phân công theo Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 19/02/2019 của UBND huyện về phân công thực hiện bộ chỉ số CCHC, một số đơn vị không thực hiện báo cáo và gửi tài liệu kiểm chứng về Phòng Nội vụ huyện tổng hợp.

- Công tác phối hợp giữa các đơn vị khi triển khai nhiệm vụ CCHC còn chưa được chặt chẽ, đồng bộ nên ảnh hưởng đến chỉ số CCHC của huyện.

#### **b) Nguyên nhân**

- Một số đơn vị còn chủ quan trong việc giải quyết hồ sơ TTHC trên hệ thống QLĐH một cửa điện tử.

- Sự phân mảnh Hệ thống QLVBĐH-Một cửa điện tử gây ra khó khăn trong việc cập nhật, bổ sung quy trình giải quyết thủ tục hành chính; tốn kém chi phí thường xuyên duy tu, bảo trì hệ thống máy chủ. Trong khi đó nhiều thủ tục hành chính liên thông như Lao động-TBXH, Nông nghiệp-PTNT, khó triển khai đầy đủ trên Hệ thống một cửa điện tử.

- Hệ thống email công vụ, cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tốc độ truy xuất chậm, khó sử dụng đối với người bình thường gây tâm lý không muốn sử dụng của cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

- Quá nhiều báo cáo theo đầu mối của tỉnh trong khi đó nhân lực ở cấp huyện, cấp xã ngày càng ít, nhưng đầu mối công việc nhiều gây hạn chế trong công tác cải cách hành chính, giải quyết công việc chuyên môn.

- Đã có hướng dẫn thống nhất về việc ký số văn bản tuy nhiên vẫn phải ký giấy để lưu trữ theo quy định của Bộ Nội vụ gây ra tốn nhiều thời gian cho việc ký và phát hành văn bản, không thay đổi được mục tiêu là chỉ ký số với nhưng văn bản không mang tính mật.

### **B. GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC THỰC HIỆN NĂM 2020**

1. Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo đúng quy định tại Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Tự kiểm tra, xử lý các sai sót đối với các văn bản QPPL do UBND huyện ban hành trong năm 2019.UBND huyện tham mưu, trình HĐND huyện xử lý kết quả rà soát văn bản năm 2018 đảm bảo đúng quy định pháp luật.Tiếp tục thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020 theo kế hoạch và báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2020 về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 15/8/2020 theo quy định. Thực hiện việc công bố danh mục văn bản hết hiệu lực thi hành theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị, các xã, thị trấn tăng cường chỉ đạo trong công tác Cải cách TTHC, Kiểm soát TTHC; cập nhật thông tin trong các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP. Tuyên truyền đến cá nhân, tổ chức về TTHC.

3. Văn phòng HĐND-UBND huyện phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, cập nhật công khai, niêm yết TTHC cũng như niêm yết TTHC của ngành dọc thực hiện tại Bộ phận một cửa của đơn vị.Khắc phục tình trạng niêm yết không đầy đủ các TTHC ngành dọc thực hiện tại Bộ phận Một cửa cấp huyện.



4. Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện việc cập nhật thông tin vào các biểu mẫu, sổ quản lý hồ sơ; lập phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. Chốt dứt tình trạng nhận dư thành phần hồ sơ so với quy định.

5. Phòng Tài chính-Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, liên quan thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2019 theo quy định tại Công văn số 3057/STC-QGCS ngày 11/12/2019 của Sở Tài chính về việc báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2019.

6. Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị, các xã, thị trấn tăng cường sử dụng hệ thống QLVB&ĐH; Thực hiện việc ký sổ đảm bảo theo đúng quy định; Cập nhật đầy đủ các danh mục TTHC, thông tin chỉ đạo điều hành; đăng tải cập nhật đầy đủ các thông tin theo quy định. Cập nhật đầy đủ các hồ sơ tiếp nhận vào hệ thống một cửa điện tử; thực hiện đúng các quy trình xử lý và cập nhật, kết thúc hồ sơ đúng với tình trạng xử lý thực tế để tránh tình trạng thống kê giữa hệ thống một cửa và thực tế không đồng nhất làm ảnh hưởng đến tổng hợp chung của toàn tỉnh. Thực hiện cập nhật bộ TTHC, các biểu mẫu theo quy định mới.

7. Bưu điện huyện phối hợp với các phòng ban, đơn vị, các xã, thị trấn đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn công dân, doanh nghiệp thực hiện các TTHC công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; thực hiện tiếp nhận, gửi trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ Bưu chính công ích.

8. Các phòng ban, đơn vị, các xã, thị trấn tăng cường hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng HTQLCL ISO. Thường xuyên rà soát và ban hành lại Hệ thống tài liệu theo Bộ thủ tục hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh công bố; Rà soát sửa đổi, ban hành lại quy trình kiểm soát hồ sơ, quy trình kiểm soát tài liệu cho phù hợp với điều kiện thực tế hoạt động của đơn vị, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Kiểm tra hoạt động duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 của các UBND các xã, thị trấn đảm bảo đúng quy định. Tổ chức chuyển đổi HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá kết quả thực hiện Chỉ số cải cách hành chính năm 2019; kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 04 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số CCHC những năm tiếp theo của UBND huyện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- CT, các PCT HĐND-UBND huyện;
- Các phòng ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu VT, NV, NC



**CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Thái**



